TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 608/2017/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 555/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 giữa:

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1971; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Đoàn Thị X, sinh năm 1973; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị Xthuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đoàn Thị X trực tiếp nuôi con Bùi Văn T, sinh ngày 24/5/2005 cho đến khi cháu Bùi Văn T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Con Bùi Thị H, sinh ngày 17/11/1999 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên anh T, chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị X tự thỏa thuận giao nhận với nhau nên anh T, chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn T và chị Đoàn Thị X có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Bùi Văn T nhận nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Tuyền đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai 0005702 ngày 15 tháng 8 năm 2017. Trả lại anh Bùi Văn T số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Hoàng Động, H. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Trọng Quang